

BÁO CÁO
KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông – Công ty CP Chứng khoán Dầu khí

I. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM NĂM 2021

1. Tình hình kinh tế - xã hội:

Năm 2021, với dịch bệnh diễn biến phức tạp, nghiêm trọng của dịch bệnh Covid dẫn tới kinh tế Việt Nam phải đối mặt với nhiều khó khăn. Tăng trưởng kinh tế cả năm đạt 2.58% so với cùng kỳ 2020, mức tăng thấp nhất trong 10 năm trở lại đây.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa năm 2021 giảm 8.7% so với cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng dịch bệnh, cụ thể tất cả các ngành từ dịch vụ du lịch lữ hành, lưu trú và ăn uống, bán lẻ đều giảm so với cùng kỳ năm trước. Cá biệt, doanh thu hoạt động bán lẻ tại TP. Hồ Chí Minh giảm tới 24.8% so với cùng kỳ năm trước.

Lạm phát được kiểm soát ở mức thấp. CPI năm 2021 chỉ tăng 1.84% so với cùng kỳ nhờ hầu hết các nhóm hàng hóa cơ bản như thực phẩm, dịch vụ ăn uống, may mặc ~~gần~~ không có nhiều biến động về giá. Lạm phát được kiểm soát tốt đã tạo môi trường thuận lợi để các biện pháp nới lỏng tiền tệ phát huy vai trò hỗ trợ nền kinh tế.

Các chỉ tiêu kinh tế năm 2021

GDP	+2.58%	GDP tăng trưởng chậm nhất trong 10 năm do tác động của dịch Covid-19 khiến các hoạt động kinh tế gặp nhiều khó khăn và chuỗi cung ứng đứt gãy.
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)	+1.84%	<i>Lạm phát ở mức thấp nhất trong 5 năm trở lại đây</i> tạo điều kiện cho NHNN thực hiện các biện pháp nới lỏng tiền tệ để hỗ trợ nền kinh tế hồi phục sau đại dịch.
Tín dụng	+12.73%	<i>Tín dụng nhìn chung vẫn tăng trưởng tốt</i> tuy nhiên rủi ro có thể tăng lên cho các ngân hàng sau khi Thông tư 14 của NHNN hết hiệu lực.
Huy động	+10.40%	<i>Huy động tăng chậm hơn</i> do các kênh đầu tư khác như chứng khoán và bất động sản thu hút dòng tiền nhờ lợi nhuận tốt trong khi lãi suất tiết kiệm lại giảm.

Lãi suất tiền gửi	3M: 3.2-3.5% 6M: 3.8-5.2% 13M: 5.5-5.9%	Thanh khoản hệ thống ngân hàng dồi dào trong suốt cả năm 2021 giúp các ngân hàng có thể duy trì cả lãi suất cho vay và huy động ở mức thấp, qua đó hỗ trợ các doanh nghiệp và cá nhân vượt qua đại dịch.
Vốn FDI đăng ký	+9.20%	Vốn FDI đăng ký vào Việt Nam năm 2021 đạt 31.15 tỷ USD, tăng 9.2% so với cùng kỳ. Trong đó, vốn đăng ký cấp mới đạt 15.25 tỷ USD, tăng 4.1%.
Xuất khẩu	+18.97%	Việt Nam trở thành nền kinh tế có giá trị xuất khẩu hàng hóa thứ 22 thế giới với kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam năm 2021 đạt 336.25 tỷ USD, tăng 18.97% so với cùng kỳ.
Nhập khẩu	+26.48%	Nhập khẩu đạt 332.25 tỷ USD, tăng 26.5% YoY.

Nguồn: Tổng cục Hải Quan, Tổng cục thống kê, Ngân hàng nhà nước, Ngân hàng thương mại

2. Thị trường chứng khoán:

TTCK Việt Nam là một trong những thị trường tăng trưởng mạnh nhất trên thế giới

Kết thúc năm 2021, chỉ số VN-Index đạt mức 1,498.28 điểm, tăng 1.34% so với tháng trước và tăng 35.73% so với đầu năm 2021; VN30 đạt 1,535.71 điểm, giảm 0.12% so với tháng trước và tăng 43.42% so với đầu năm 2021.

Thanh khoản thiết lập kỷ lục mới

Trong bối cảnh lãi suất tiết kiệm xuống thấp trong 5 năm vừa qua đã giúp thanh khoản thị trường tăng trưởng mạnh mẽ. Lũy kế trong năm 2021, nhà đầu tư trong nước mở mới hơn 1.54 triệu tài khoản chứng khoán, lớn hơn tổng số tài khoản mở mới trong 3 năm 2018; 2019 và 2020 cộng lại (tổng 3 năm đạt 837,345 tài khoản).

Thanh khoản thị trường cổ phiếu thiết lập kỷ lục vào phiên ngày 20/08/2021 với giá trị giao dịch đạt mức 44,802.5 tỷ đồng, cao nhất trong 21 năm qua, và khối lượng giao dịch đạt hơn 1.5 tỷ cổ phiếu; trong tháng 12, giá trị và khối lượng giao dịch bình quân phiên lần lượt đạt trên 30,258 tỷ đồng và 1.08 tỷ cổ phiếu, giảm 19.6% về giá trị và 18.93% về khối lượng bình quân so với tháng trước. Tổng giá trị và khối lượng giao dịch cổ phiếu lần lượt đạt khoảng 695,925 tỷ đồng và 24.95 tỷ cổ phiếu, giảm lần lượt 15.94% về giá trị và 15.24% về khối lượng so với tháng 11.

Dư nợ cho vay (chủ yếu là cho vay margin) trên toàn thị trường tính tới cuối năm 2021 vào khoảng 193,000 tỷ đồng (~8.4 tỷ USD) và đây là con số kỷ lục trên TTCK Việt Nam từ khi thành lập tới nay

Giao dịch cổ phiếu của khối ngoại chiếm 7,39% so với giao dịch của toàn thị trường

Theo số liệu của HOSE, giao dịch cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài chiếm 7,39% so với giao dịch của toàn thị trường. Từ đầu năm đến nay nhà đầu tư nước ngoài bán ròng hơn 62 nghìn tỷ đồng. Nhà đầu tư nước ngoài sở hữu tới hơn 90% một số Quỹ ETF nội địa.

Trong năm qua, tổng giá trị giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài đạt 798.821 tỷ đồng, chiếm 7,39% tổng giá trị giao dịch cả chiều mua và bán của toàn thị trường. Tính đến hết ngày 31/12/2021, nhà đầu tư nước ngoài đã bán ròng hơn 62.431 tỷ đồng.

Tuy nhiên, các nhà đầu tư nước ngoài đã đẩy mạnh đầu tư vào các quỹ ETF, đặc biệt là các quỹ ETF nội địa. Trong năm 2021, khối lượng giao dịch chứng chỉ quỹ ETF bình quân của khối ngoại đạt trên 8,06 triệu chứng chỉ quỹ/ngày với giá trị giao dịch bình quân đạt 175,56 tỷ đồng/ngày, tương ứng tăng 79,84% về khối lượng và tăng 193,3% về giá trị so với cùng kỳ năm 2020. Tỷ trọng giao dịch ETF của khối ngoại chiếm 64,80% toàn thị trường. Lũy kế 12 tháng khối ngoại mua ròng trên 4,5 nghìn tỷ đồng.

Giá trị vốn hóa niêm yết tăng 43,06% so với cuối năm 2020

Giá trị vốn hóa niêm yết đạt hơn 5,8 triệu tỷ đồng, tương đương 92,77% GDP năm 2020 (GDP theo giá hiện hành) tăng 43,06% so với cuối năm 2020.

Tính đến ngày 31/12/2021, giá trị vốn hóa thị trường cổ phiếu tại HOSE đạt hơn 5,8 triệu tỷ đồng, tương đương 92,77% GDP năm 2020 (GDP theo giá hiện hành), tăng 43,06% so với cuối năm 2020.

HOSE hiện có 533 mã chứng khoán niêm yết trong đó gồm: 404 mã cổ phiếu, 03 mã chứng chỉ quỹ đóng, 08 mã chứng chỉ quỹ ETF, 113 mã chứng quyền có bảo đảm và 05 mã trái phiếu. Tổng khối lượng cổ phiếu đang niêm yết đạt trên 120,5 tỷ cổ phiếu.

Huy động vốn thông qua thị trường chứng khoán tăng gấp hơn 5 lần so với năm 2020

Trong năm 2021, mặc dù tình hình kinh tế gặp nhiều thách thức nhưng với sự tăng trưởng của thị trường chứng khoán nhiều doanh nghiệp đã huy động thành công nguồn vốn để khôi phục sản xuất kinh doanh.

Tổng giá trị vốn huy động thông qua phát hành thêm trên thị trường cổ phiếu của HOSE ước đạt hơn 49.605 tỷ đồng với 72 đợt phát hành có thu tiền, tương ứng tăng hơn 5 lần về giá trị so với năm 2020.

Cũng trong 12 tháng qua, HOSE cũng đã thực hiện được 7 cuộc đấu giá cổ phần, bán được hơn 101,8 triệu cổ phần và gần 72,97 triệu quyền mua cổ phần, qua đó thu về hơn 1.651 tỷ đồng cho nhà nước và các doanh nghiệp.

Số lượng nhà đầu tư mới tăng mạnh

Số lượng nhà đầu tư mới (nhà đầu tư F0) tham gia thị trường không ngừng gia tăng. Tổng số tài khoản giao dịch của nhà đầu tư trong nước đã vượt 4 triệu tài khoản, tương khoảng 4% dân số.

Năm 2021, số lượng nhà đầu tư mới tham gia thị trường không ngừng gia tăng. Số lượng tài khoản mở mới của nhà đầu tư trung bình hàng tháng là hơn 100.000 tài khoản.

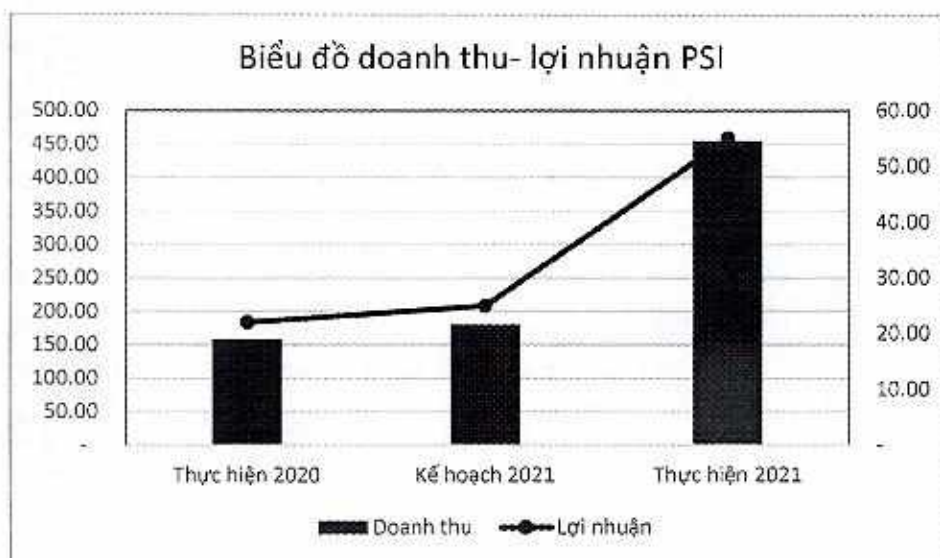
Trong năm, nhà đầu tư trong nước đã mở mới 1.534.363 tài khoản, tương ứng tăng 56,07% so với năm 2020, cao hơn nhiều so với con số của 4 năm liên tiếp từ 2017 - 2020 cộng lại. Tổng số tài khoản giao dịch của nhà đầu tư trong nước đã vượt 4,2 triệu tài khoản, tương ứng khoảng 4,3% dân số.

II. KẾT QUẢ KINH DOANH

1. Kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: Tỷ đồng VND

STT	KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN NĂM 2021	THỰC HIỆN NĂM 2020	SỐ SÁNH NĂM TRƯỚC	% HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH
I	Tổng doanh thu	180.00	455.31	158.61	287%	252.9%
1	Doanh thu DVCK	130.00	262.45	107.52	244%	202%
1.1	Môi giới chứng khoán	36.50	128.07	33.62	381%	351%
1.2	Lưu ký chứng khoán	7.00	6.91	6.62	104%	99%
1.3	Dịch vụ tài chính	80.00	120.78	61.68	196%	151%
1.4	Doanh thu khác	6.50	6.69	5.60	119%	103%
2	Doanh thu Đầu tư chứng khoán, góp vốn	14.00	134.05	21.94	611%	957%
3	Doanh thu tư vấn	25.00	29.89	14.19	211%	120%
4	Doanh thu Trung tâm phân tích	4.50	3.01	3.34	90%	67%
5	Doanh thu khác	6.50	25.91	11.62	223%	399%
II	Tổng chi phí	172.10	428.17	151.68	282%	248.8%
III	Lợi nhuận trước thuế, trước trích lập	25.00	55.00	22.50	244%	220%
IV	Lợi nhuận sau thuế	7.90	27.14	6.93	392%	344%



Năm 2021, ngoài yếu tố tăng trưởng và thuận lợi của thị trường chứng khoán Việt Nam PSI với sự chuẩn bị về: nguồn lực, công nghệ, sản phẩm dịch vụ, mạng lưới hoạt động kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021- PSI tăng trưởng đột biến cụ thể :

Tổng Doanh thu năm 2021 đạt 455.31 tỷ đồng, tương đương vượt 252.9% kế hoạch năm 2021 và vượt 287% so với cùng kỳ năm 2020. Doanh thu tăng chủ yếu đến từ Doanh thu Dịch vụ chứng khoán đạt 262.45 tỷ đồng, bằng 244% so với năm trước và 202% kế hoạch năm 2021. Doanh thu Tư vấn đạt 29.89 tỷ đồng, bằng 211% so với năm trước và đạt 120% kế hoạch năm 2021. Doanh thu đầu tư chứng khoán, góp vốn đạt 134.05 tỷ đồng, bằng 611% so với cùng kỳ năm 2020 và vượt 957% kế hoạch 2021. Doanh thu khác đạt 25.91 tỷ đồng, bằng 223% so với cùng kỳ năm trước và vượt 399% so với kế hoạch năm 2021.

Tổng chi phí năm 2021 đạt 428.17 tỷ đồng, tương đương 248.8% kế hoạch năm 2021. Chi phí tăng chủ yếu đến từ chi phí môi giới và chi phí lãi vay do phát hành trái phiếu huy động vốn.

Kết quả lợi nhuận năm 2021: Lợi nhuận sau thuế của công ty đạt 27.14 tỷ đồng vượt 392% so với cùng kỳ năm trước tương đương 344% kế hoạch năm 2021. Trong năm 2021 Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi và đánh giá lại tài sản tài chính là: 32 tỷ đồng. Do vậy lợi nhuận trước trích lập dự phòng và đánh giá lại tài sản tài chính năm 2021 đạt 55 tỷ đồng, bằng 244% so với năm trước và đạt 220% kế hoạch lợi nhuận trước đánh giá lại tài sản kế hoạch năm 2021.

Chi tiết mảng hoạt động chính của công ty trong năm 2021 như sau:

+ Doanh thu Dịch vụ Chứng khoán năm 2021 đạt 262.45 tỷ đồng, bằng 202% kế hoạch năm 2021; và 244% so với năm trước. Doanh thu hầu hết các mảng của Khối Dịch vụ Chứng khoán đều tăng trưởng vượt bậc so với cùng kỳ năm trước, đặc biệt là doanh thu môi giới đạt 128.07 tỷ đồng bằng 351% kế hoạch năm 2021 và 381% so với năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do Thanh khoản của thị trường năm 2021 liên tục đạt những kỷ lục mới, giá trị và khối lượng giao dịch bình quân phiên lần lượt đạt trên 21.593 tỷ đồng và 737,29 triệu cổ phiếu, tương ứng tăng 247,27% về giá trị và 120,43% về khối lượng bình quân so với năm 2020. Doanh thu

dịch vụ tài chính đạt 120.8 tỷ đồng, bằng 151% với kế hoạch và 196% so với cùng kỳ năm 2020, Doanh thu Dịch vụ tài chính tăng trưởng là do trong năm 2021 Công ty đã phát hành thành công hơn 1.000 tỷ trái phiếu PSI bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, đã đẩy Dư nợ cho vay margin bình quân tăng từ 500 tỷ năm 2020 lên 1030 tỷ đồng năm 2021 và có thời điểm Dư nợ hoạt động Margin nợ trên 1300 tỷ (chạm ngưỡng giới hạn 200% VCSH). Bên cạnh đó, định kỳ hàng tháng, Khối Dịch vụ Chứng khoán đã tổ chức họp hội đồng chính sách dịch vụ tài chính để ra soát danh mục cho vay ký quỹ, đưa ra các chính sách linh hoạt đối với nhà đầu tư thúc đẩy tăng trưởng dư nợ margin đồng thời hạn chế rủi ro đối với hoạt động cho vay. Doanh thu lưu ký, doanh thu phí chuyển nhượng, quản lý cổ đông, dịch vụ gia tăng khác khối DVCK năm 2021 đạt 6.69 tỷ đồng, tương đương 103% kế hoạch năm, và 119% so với năm 2020.

+ Doanh thu từ hoạt động tư vấn năm 2021 đạt 29.89 tỷ đồng, đạt 120% so với kế hoạch năm và bằng 211% so với năm 2020. Ký mới và triển khai 10 hợp đồng mới với các Tổng công ty, Công ty trong hệ thống PVN: PVI, PVPower, PVChem (02 hợp đồng), PVFI, PVEP, PBP, Đạm Cà Mau và tiếp tục triển khai các hợp đồng đã ký kết với PVN. Tiếp tục duy trì triển khai các hợp đồng thoái vốn của SCIC và phát triển mở rộng cung cấp dịch vụ Tư vấn tài chính doanh nghiệp cho các đơn vị ngoài ngành. oạt động M&A, PSI tiếp tục phối hợp với phía đối tác Nhật, thực hiện thành công giao dịch thoái vốn của Công ty Sojitz tại PAN, và phối hợp hợp tác Eximbank trong việc mở tài khoản giao dịch chứng khoán của công ty Nhật là Raito Industr, một số giao dịch M&A khác..... Sự hợp tác chặt chẽ của cổ đông chiến lược SMBC Nikko đã có các kết quả nhất định trong những năm vừa qua. Đặc biệt, trong năm vừa qua, SMBC đã giới thiệu thành công đối tác Casco (Nhật Bản) tham gia vào thị trường tài chính tại Việt Nam với việc thu xếp thành công trên 11 triệu \$ (Trong đó có 10 triệu \$ đầu tư vào Trái phiếu PSI). Hoạt động tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp trong năm 2021 cũng tiếp tục được triển khai phối hợp với PVCombank và các khách hàng lớn như Novaland, KBC, Sông Đà, Tiki,.....

+ Doanh thu từ hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn năm 2021 đạt 134.05 tỷ đồng, đạt 957% so với kế hoạch năm và bằng 611% so với năm 2020 (Gồm: doanh thu kinh doanh giấy tờ có giá, doanh thu từ các khoản đầu tư nắm giữ đến hạn, Lãi bán cổ phiếu TCB, PVI,...& cổ tức cổ phiếu). Trong năm 2021, Thoái vốn và trích lập dự phòng tổng giá trị gần 80 tỷ tương ứng 36% số dư danh mục đầu tư OTC tồn đọng từ năm 2010. Trong đó thoái vốn 100% tại Công ty Vạn Khởi Thành, thu hồi 58,6 tỷ đồng (cao hơn giá trị đầu tư ban đầu là 52 tỷ đồng). Danh mục đầu tư vượt quá tỷ lệ theo quy định đã được xử lý dứt điểm trong năm 2021 (Vạn Khởi Thành và Mai Linh Quảng Ngãi). Và lần đầu tiên trong lịch sử, Giá cổ phiếu PSI tăng trưởng ấn tượng trong năm 2021.

+ Doanh thu khác năm 2021 đạt 25.9 tỷ đồng, bằng 399% kế hoạch năm và bằng 223% so với năm 2020. Doanh thu khác chủ yếu là lãi tiền gửi có kỳ hạn và không kỳ hạn (đạt 21.2 tỷ đồng), Doanh thu trung tâm phân tích đạt 3 tỷ đồng chủ yếu là doanh thu PVN-Index;

2. Về chỉ tiêu tài chính:

Năm 2021 ghi nhận các chỉ tiêu tài chính trọng yếu được cải thiện tích cực đáng kể như :

- Quy mô tổng tài sản tăng trưởng đột phát cụ thể: 1.273 tỷ đồng (31/12/2020) lên 2.215 tỷ (31/12/2021) tương đương 175%.
- Vốn Chủ sở hữu tại 31/12/2021 là 651.9 tỷ đồng, tăng trưởng 105% so với thời điểm 31/12/2020 (625.2 tỷ đồng).
- Huy động bình quân năm 2021 đạt 768.55 tỷ đồng tăng trưởng 245% so với năm 2020 góp phần bổ sung tăng quy mô vốn hoạt động, mở rộng và phát triển đa dạng các sản phẩm dịch vụ tài chính.
- Tỷ lệ an toàn tài chính luôn đảm bảo từ 200% - 230%.

Đây là các chỉ tiêu tài chính được cải thiện tích cực, là điểm sáng trong năm tài chính 2021 đồng thời thể hiện hình ảnh bền vững của doanh nghiệp mang tên PSI.

3. Nhiệm vụ trọng tâm :

Bên các chỉ tiêu kinh doanh, PSI còn thực hiện được một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

➤ Về Thị phần giao dịch và hoạt động dịch vụ:

Năm 2021 thị phần giao dịch đạt 0.70%. Số lượng tài khoản mở mới đạt trên 5.000 tài khoản. Tỷ lệ tài khoản active trên 10%. Tỷ lệ phát triển khách hàng mới đạt 12.4%.

➤ Về mạng lưới:

Đến thời điểm hiện tại, PSI đã hoàn thành việc mở mới, sửa chữa văn phòng, bổ sung được lực lượng lớn Nhân sự kinh doanh chủ chốt, chất lượng trên toàn hệ thống và đưa vào khai thác vận hành có hiệu quả các Phòng Giao dịch và Chi nhánh tại: Điểm giao dịch ưu tiên tại trụ sở PVCombank 22 Ngô Quyền, Phòng giao dịch số 2 tại 18 Láng Hạ, CN Đà Nẵng, Điểm giao dịch Viện Dầu khí.

➤ Về công nghệ, sản phẩm dịch vụ:

Công ty đã nghiệm thu thêm 02 tính năng trên Core giao dịch chứng khoán: Mở tài khoản trực tuyến và quản lý tiền tài khoản chứng khoán P – money.

Triển khai thành công kết nối thu chi hộ với BIDV trên toàn hệ thống.

Đưa vào phân hệ quản lý chuyển nhượng trái phiếu trực tuyến trên Core Vgaia

Đang nghiên cứu triển khai các sản phẩm công nghệ mới:

+ Kết nối thu chi hộ PSI – Pvcombank, VietinBank

- + Hệ thống kinh doanh trái phiếu doanh nghiệp trực tuyến
- + Mở tài khoản eKYC
- + Robot trading.

➤ **Về chính sách nhân sự:**

Năm 2021 thu nhập bình quân của người lao động được cải thiện và tăng 121% so năm 2020 cụ thể năm 2021: 18,8 triệu đồng/người/tháng xấp xỉ với mức tiệm cận về thu nhập của người lao động trong lĩnh vực chứng khoán.

Chính sách lương thưởng rõ ràng, hiệu quả đóng vai trò quan trọng trong việc tuyển dụng/chiêu mộ nhân sự chất lượng cao về làm việc và cống hiến cho PSI.

Công tác cán bộ: đã hoàn thiện cơ cấu nhân sự các cấp, bổ sung nhân sự cấp cao ở các vị trí: Phó Giám đốc Công ty, Giám đốc Khối Tư vấn, Giám đốc Trung tâm Phân tích, phòng giao dịch CN Hồ Chí Minh và nhân sự quản lý cấp trung khác.

➤ **Xử lý danh mục đầu tư và nợ xấu tồn đọng:**

Công tác thu hồi nợ:

+ Xử lý được các khoản nợ khó đòi với tổng công nợ thu hồi được là: 11.06 tỷ đồng gồm: công nợ Khối tư vấn: 4 tỷ đồng khách hàng Gia Phát, công nợ Khối DVCK 6.63 tỷ đồng khách hàng Nguyễn Văn Duy, Tổng công ty dịch vụ kỹ thuật Dầu khí 0.22 tỷ đồng,...

+ Thu hồi 23 tỷ đồng (trên 33 tỷ đồng) công nợ khó đòi từ nhóm Khách hàng Lê Phong Hiếu. Đồng thời nhóm nhà đầu tư trên đã ký thỏa thuận và cam kết thanh toán toàn bộ nghĩa vụ nợ trong năm 2022.

Về danh mục đầu tư:

+ Thực hiện thoái vốn 100% vốn góp tại Công ty Vạn Khởi Thành (PVSH) với giá trị thu hồi 58.6 tỷ đồng (cao hơn giá trị đầu tư ban đầu là 52,2 tỷ đồng)

+ Danh mục đầu tư vượt quá tỷ lệ sở hữu theo quy định đã được xử lý dứt điểm trong năm 2021 Vạn Khởi Thành và Mai Linh Quảng Ngãi theo quy định Thông tư 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của Công ty chứng khoán.

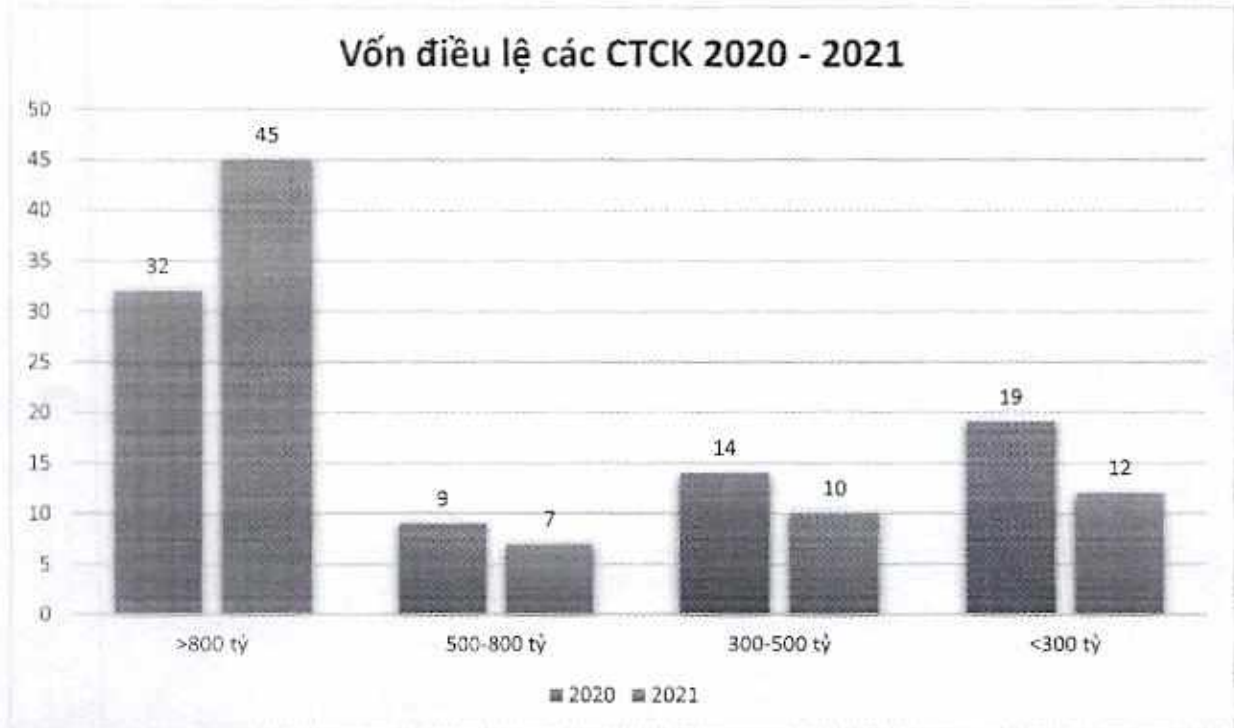
+ Phương án tự doanh cổ phiếu niêm yết FCN, TCB và PVI đạt hiệu quả cao.

4. Khó khăn hạn chế:

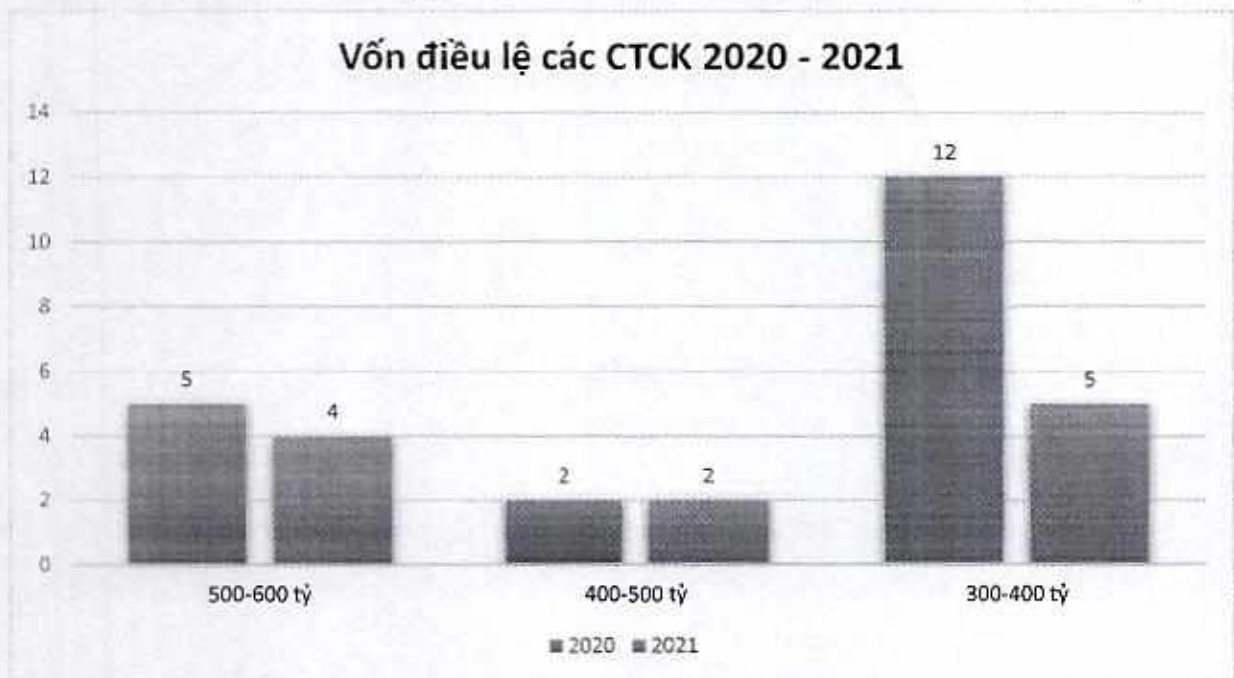
Bên cạnh những kết quả đạt được trong năm 2021, PSI vẫn còn một số hạn chế cần phải khắc phục như sau:

Mức độ cạnh tranh về phí và lãi suất giữa khối các Công ty chứng khoán có vốn nước ngoài và top 10 các Công ty chứng khoán hàng đầu thị trường nội địa vẫn ngày một gát gao hơn. Việc cạnh tranh này gây áp lực và ảnh hưởng không nhỏ đến các công ty chứng khoán nhỏ và vừa còn lại;

Vốn và nguồn vốn: Vốn điều lệ của PSI là 598 tỷ đồng được xếp top 20 công ty chứng khoán thấp nhất trên thị trường chứng khoán, trong đó có 30% bị tồn đọng trong danh mục OTC và nợ khó thu hồi. PSI gặp khó khăn trong việc tiếp cận các cơ hội kinh doanh do hạn chế bởi Nguồn vốn (phụ thuộc huy động từ Trái phiếu) và các hạn mức margin/đầu tư, an toàn tài chính theo quy định của Luật Chứng khoán. Không đáp ứng được yêu cầu về vốn để triển khai giao dịch phái sinh, chứng quyền.



Hình 1: Về tổng quan vốn điều lệ của toàn bộ CTCK trên thị trường



Hình 2: Phân tích về biến động vốn của nhóm CTCK từ 300-600 tỷ đồng

Đội ngũ nhân sự: còn thiếu, hoạt động tuyển dụng môi giới khó khăn do thương hiệu công ty và sự cạnh tranh của nhóm các Công ty chứng khoán. Nhân sự mỏng và không ổn định, tính chủ động, tích cực trong công việc ở một số đơn vị, bộ phận chưa cao, chất lượng công việc chưa đáp ứng yêu cầu, chưa đáp ứng kỳ vọng của Ban lãnh đạo, một số công việc còn chậm tiến độ, thiếu tính cố gắng và quyết liệt;

Thị phần giao dịch và công tác mạng lưới: còn chậm, chưa có các sản phẩm, dịch vụ mang "màu sắc riêng" của PSI để khai thác tập khách hàng mục tiêu (PVN, PVcomBank, ngành Năng lượng v.v...); cơ sở vật chất đang trong quá trình nâng cấp sau hơn 10 năm đầu tư.

Hệ thống công nghệ thông tin (phần mềm và hạ tầng) phục vụ giao dịch cho khách hàng và quản trị nội bộ của PSI chưa cạnh tranh được với các Công ty chứng khoán khác. Hiện tại các Công ty chứng khoán đã đi theo hướng Fintech trong khi hệ thống của PSI mới chỉ đáp ứng được nhu cầu đặt lệnh của khách hàng; Do đó hệ thống công nghệ thông tin cần bổ sung nguồn lực để đẩy nhanh hơn nữa các tính năng/tiện ích bắt kịp với xu thế.

Hoạt động lõi của PSI hiện tại là dịch vụ chứng khoán với nguồn thu chủ yếu từ phí giao dịch và lãi vay. Tuy nhiên đây lại là nguồn thu biến động phụ thuộc vào thị trường nên khó kiểm soát hiệu quả nếu thị trường có xu hướng biến động không tích cực;

Nghiệp vụ kinh doanh không mở rộng do hạn chế về nguồn vốn và định hướng chiến lược là một trong những nhược điểm khá lớn của PSI. Hiện nay rất nhiều sản phẩm và dịch vụ mới trên thị trường thu hút nhà đầu tư: phái sinh, chứng quyền, các sản phẩm dịch vụ dành cho quỹ ETF và khách hàng nước ngoài... Tuy nhiên PSI mới chỉ kinh doanh nghiệp vụ lõi từ thị trường cơ sở.

Một số đơn vị tinh thần kinh doanh còn yếu, chưa ý thức chủ động đề xuất các giải pháp để tháo gỡ tại đơn vị như: công tác phát triển khách hàng, thị phần, mạng lưới; Công tác huy động vốn, phân phối trái phiếu; Phát triển sản phẩm, dịch vụ tại địa bàn được giao quản lý/phát triển;

Trên đây là Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu Khí. Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**



Nguyễn Xuân Hưng